

CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam

Số: 405/2019/VNCS - BC

V/v: CBTT Báo cáo thường niên năm 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2019

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS)**

Mã chứng khoán:

Địa chỉ trụ sở chính: F301, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3926 0099

Fax: (84-24) 3926 3411

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thành Lê**

Địa chỉ: F301, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-24) 3926 0099

Loại thông tin công bố 24 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (*): Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam. Chi tiết như file đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/03/2019 tại đường dẫn: <http://vn-cs.com> của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- HĐQT, BKS, TGD (để b/c);
- Lưu HC.

Đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2018

Người ủy quyền CBTT

Tổng giám đốc



Nguyễn Thành Lê



2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM

MỤC LỤC



| | Trang |
|---|-------|
| I. Thông tin chung | 1 |
| 1. Thông tin khái quát | 1 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển | 1 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 2 |
| 3.1. Ngành nghề kinh doanh | 2 |
| 3.2. Địa bàn kinh doanh | 2 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 2 |
| 4.1. Mô hình quản trị công ty | 2 |
| 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý | 2 |
| 4.3. Các công ty con, công ty liên kết | 3 |
| 5. Định hướng phát triển | 3 |
| 6. Các rủi ro chính trong năm 2018 | 4 |
| 6.1. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung | 4 |
| 6.2. Xu hướng bình thường hóa lãi suất lan rộng | 4 |
| 6.3. Biến động tiêu cực của thị trường chứng khoán | 5 |
| 6.4. Bitcoin lao dốc mạnh, thị trường tiền ảo thoái trào | 5 |
| 6.5. Đàm phán Brexit đầy chông gai | 6 |
| II. Tình hình hoạt động trong năm | 6 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh | 6 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 7 |
| 2.1. Danh sách Ban điều hành | 7 |
| 2.2. Những thay đổi trong ban điều hành | 8 |
| 2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động | 8 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án | 9 |
| 4. Tình hình tài chính | 9 |
| 4.1. Tình hình tài chính | 9 |
| 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu | 10 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 11 |
| 5.1. Cổ phần | 11 |
| 5.2. Cơ cấu cổ đông | 11 |
| 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 11 |
| 5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ | 12 |
| 5.5. Các chứng khoán khác | 12 |

| | |
|--|----|
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty | 12 |
| 6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường | 12 |
| 6.2. Chính sách liên quan đến người lao động | 12 |
| 6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương | 13 |
| 6.4. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN | 13 |
| III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc | 13 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 13 |
| 2. Tình hình tài chính | 14 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý | 14 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai | 15 |
| 5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty | 16 |
| IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty | 16 |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty | 16 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty | 16 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị | 17 |
| 3.1. Triển vọng | 17 |
| 3.2. Kế hoạch | 17 |
| V. Quản trị Công ty | 18 |
| 1. Hội đồng quản trị | 18 |
| 1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị | 18 |
| 1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị | 18 |
| 2. Ban Kiểm soát | 19 |
| 2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát | 19 |
| 2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát | 19 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát | 20 |
| 3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích | 20 |
| 3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ | 20 |
| 3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ | 20 |
| 3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty | 20 |
| VI. Báo cáo tài chính | 21 |

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 96/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/08/2008
- Vốn điều lệ: 168.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 168.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: F301, tòa nhà trung tâm thương mại Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-24) 024 3926 0099
- Số fax: (84-24) 024 3926 3411
- Website: <http://www.vn-cs.com>
- Mã cổ phiếu (nếu có): CSI

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tháng 08/2008: Nhận giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 96/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần chứng khoán Phương Hoàng với hai nghiệp vụ chính là: Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán.
- Tháng 06/2009: Công ty trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Tháng 12/2009: Là thời điểm đánh dấu mốc quan trọng của Công ty chính thức trở thành thành viên thứ 99 của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày 23/12/2009 và thành viên thứ 98 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 18/12/2009;
- Tháng 10/2016: Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đổi tên thành Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam theo giấy phép điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK ngày 18/10/2016.
- Tháng 07/2017: Công ty đã hoàn thành đợt phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ lên 60 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 31/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/7/2017.
- Tháng 08/2018: Công ty đã hoàn thành đợt phát hành chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 168 tỷ theo Giấy phép điều chỉnh số 69/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/8/2018.
- Tháng 10/2018: Công ty đã hoàn thành bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán theo

Giấy phép điều chỉnh số 84/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/10/2018.

- Tháng 11/2018: Công ty đã nhận quyết định số 1064/QĐ-UBCK chấp thuận thành lập Chi nhánh Công ty và quyết định số 1065/QĐ-UBCK chấp thuận cho chi nhánh công ty chứng khoán được hoạt động lưu ký chứng khoán do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 27/11/2018.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Tụ doanh chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán

3.2. Địa bàn kinh doanh:

▪ Công ty có trụ sở chính tại địa chỉ F301, tòa nhà TTTM Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

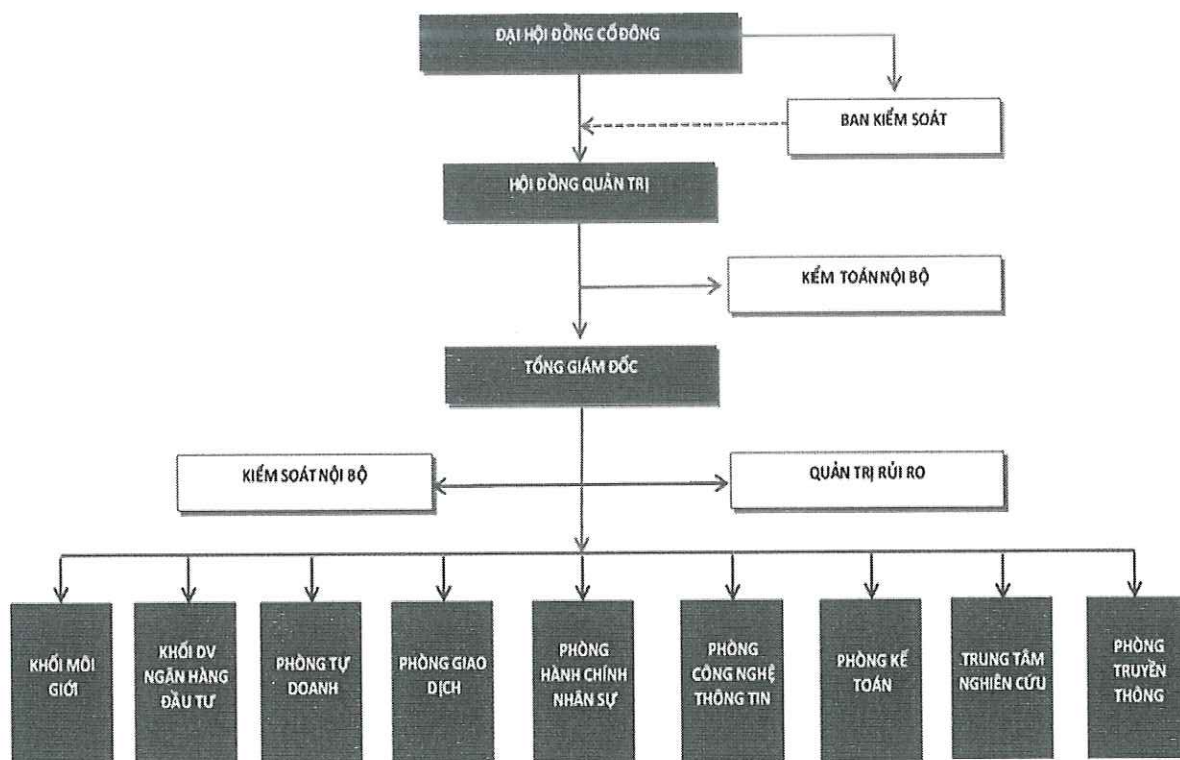
▪ Chi nhánh Công ty tại số 12-14 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị công ty:

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

4.3. Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có các công ty con, công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển

Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS) với tiền thân là Công ty cổ phần chứng khoán Phương Hoàng (PCS) được thành lập vào cuối năm 2008 bởi các cổ đông sáng lập là những doanh nhân thành đạt, các chuyên gia tài chính nhiều kinh nghiệm và Phoenix Capital, một định chế đầu tư và tư vấn tài chính có uy tín tại thị trường Việt Nam.

Sau khi chuyển đổi cơ cấu, các cổ đông hiện nay tiếp tục duy trì định hướng phát triển tập trung vào các hoạt động mà VNCS có thế mạnh, bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư; Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Tự doanh chứng khoán và Ngân hàng đầu tư.

Sự khác biệt của VNCS là ở cách tiếp cận chuyên nghiệp trong các nghiệp vụ, triết lý đồng hành cùng khách hàng với cam kết được hiện thực hóa bằng hiệu quả công việc.

Với thế mạnh về kinh nghiệm và năng lực hiện có của đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp. VNCS đã tập trung phát triển nghiệp vụ môi giới chứng khoán; tư vấn tài chính doanh nghiệp. Đây

là những nghiệp vụ thế mạnh của VNCS và được các cổ đông công ty có những định hướng phát triển.

Hoạt động môi giới chứng khoán và tư vấn đầu tư của VNCS được xây dựng với lợi thế của sự cẩn trọng, chuyên nghiệp, đạo đức kinh doanh và sự am hiểu tường tận thị trường và các nhu cầu của khách hàng dù là khách hàng cá nhân hay tổ chức đầu tư chuyên nghiệp. Nền tảng công nghệ, năng lực nghiên cứu phân tích chứng khoán và các dịch vụ hỗ trợ đầu tư của VNCS đảm bảo hiệu quả của khách hàng trong suốt quá trình hình thành quyết định đầu tư, thực hiện quyết định và sau giao dịch của nhà đầu tư. Ngoài ra trên cơ sở hiểu rõ được những thế mạnh bản sắc riêng của mình, VNCS tập trung vào hoạt động môi giới khách hàng nước ngoài mà chủ yếu là khai thác các nguồn khách hàng đến từ Trung Quốc.

Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư của VNCS dựa trên nền tảng kinh nghiệm lâu năm, năng lực nghiệp vụ tư vấn chuyên nghiệp và mạng lưới khách hàng để có thể đem lại cho các doanh nghiệp và Chính phủ những giải pháp tài chính chuyên biệt và tổng thể. Các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp và ngân hàng đầu tư của VNCS không chỉ dừng lại ở những nghiệp vụ thủ tục hồ sơ pháp lý mà còn thực sự đồng hành với các khách hàng với các dịch vụ đòi hỏi tính chuyên nghiệp và năng lực thực hiện cao như: tư vấn chiến lược, tư vấn tái cấu trúc, mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, phát hành huy động vốn,...

6. Các rủi ro chính trong năm 2018:

6.1. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung:

Đúng 0h00 ngày 6/7/2018 “phát đạn” đầu tiên tuôn khỏi nòng khi Mỹ áp thêm 25% thuế vào 818 mặt hàng của Trung Quốc tổng trị giá 50 tỷ USD. Để đáp trả, Trung Quốc kích hoạt gói thuế tương đương với 34 tỷ USD hàng từ Mỹ.

Những cuộc chiến thuế quan ông Trump tiến hành với Trung Quốc và các nước khác đã làm đảo lộn cục diện kinh tế toàn cầu. Từ tăng trưởng, kinh tế thế giới đã đi ngang và dần chuyển hướng đi xuống. GDP toàn cầu ước tính giảm khoảng 400 tỷ USD, 2 đầu tàu kinh tế thế giới mạnh nhất là Mỹ và Trung Quốc đều chứng kiến sự suy giảm tăng trưởng vào những tháng cuối năm.

Cả thế giới dõi theo cuộc chiến này, có những cơ hội mở ra, có những hy vọng bị dập tắt. Sự kiện này hẳn sẽ đi vào lịch sử thương mại, ngoại giao và là ví dụ điển hình về xung đột giữa các nước lớn. Đây cũng chính là rủi ro bất ngờ nhất trong năm 2018, đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế chung toàn cầu.

6.2. Xu hướng bình thường hóa lãi suất lan rộng:

Fed đã liên tục tăng lãi suất trong khoảng 3 năm trở lại đây và đỉnh điểm là trong năm 2018 với 4 lần điều chỉnh tăng lãi suất để thắt chặt chính sách tiền tệ. Bất chấp những lời chỉ trích nặng nề của tổng thống Donald Trump, Fed vẫn chính thức tăng lãi suất lần cuối cùng của năm 2018 vào ngày 19/12 thêm 0,25%, nâng lãi suất cơ bản cho vay qua đêm từ 2,25% lên 2,5%. Không những thế, Fed tuyên bố đang có kế hoạch tăng lãi suất mạnh hơn so với kỳ vọng của thị trường và đề ngỏ thêm hai đợt nữa trong năm 2019.

Cách thức điều hành này là hoàn toàn khác so với cách đây 10 năm, khi cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đang dữ dội quét qua nền kinh tế lớn nhất thế giới. Dấu ấn đáng chú ý là việc Fed giảm lãi suất chính sách xuống gần 0% vào ngày 16/12/2008, nhằm chống lại cuộc khủng hoảng toàn diện này. Cho đến tận bây giờ, sau một thập kỷ, tác động và hiệu ứng của động thái chính sách đó vẫn chưa thực sự được đánh giá một cách rõ ràng. Nhưng Fed thì đã thay đổi.

Ngoài ra, EU chầm dứt gói nới lỏng định lượng vào cuối 2018 và bắt đầu nâng lãi suất vào giữa năm 2019 sẽ tạo áp lực tăng lãi suất trên toàn cầu. Đồng USD và Euro tăng giá khiến sức ép lên các quốc gia mới nổi tăng lên, buộc các ngân hàng trung ương của các quốc gia này sẽ phải tăng lãi suất để bảo vệ đồng nội tệ.

6.3. Biến động tiêu cực của thị trường chứng khoán:

Tại Mỹ, trong năm qua các chỉ số chứng khoán chính của nước này đều đã giảm điểm. Chỉ số công nghiệp trung bình Dow Jones giảm 5,6%, S&P 500 giảm 6,2% và Nasdaq giảm 4%, ghi nhận năm có thành quả tồi tệ nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính vào năm 2008.

Đối với chứng khoán châu Á, 2018 là một câu chuyện buồn về cuối năm. Cho tới nay, 5,2 ngàn tỷ USD vốn hóa đã bị cuốn trôi ra khỏi thị trường châu Á. Những tổn thất trên thị trường chứng khoán trong năm nay được công bố nhiều nhất tại Trung Quốc. Chỉ số Shanghai Composite đã bước vào giai đoạn thị trường giá xuống trong tháng 6 năm nay và đã giảm gần 25% kể từ đầu năm. Trong khi đó chỉ số Shenzhen Composite cũng đã giảm 33% cùng kỳ. Tại Hong Kong, chỉ số Hang Seng giảm 14%.

6.4. Bitcoin lao dốc mạnh, thị trường tiền ảo thoái trào:

Đồng tiền ảo Bitcoin từng “làm mưa làm gió” trên các sàn giao dịch thế giới với mức đỉnh gần 20.000 USD/1 bitcoin vào cuối năm 2017. Bitcoin tạo ra cơn “sốt” giá từ Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Châu Âu và cả Việt Nam.

Năm 2018 là khoảng thời gian đen tối với những nhà đầu cơ, đầu tư đồng tiền ảo Bitcoin khi giá mỗi đồng tiền này chỉ còn hơn 3.000 USD. Bitcoin hiện đã “bốc hơi” hơn 80% giá trị kể từ

mức đỉnh cao mọi thời đại thiết lập cách đây 1 năm. Không chỉ bitcoin, các đồng tiền ảo khác như đồng ripple, đồng tiền ảo lớn thứ hai, hay đồng ethereum cũng đang giảm giá rất mạnh.

So với mức đỉnh hồi tháng 1 năm 2018, tổng vốn hóa của thị trường tiền ảo toàn cầu đã sụt mất 730 tỷ USD - một lượng tiền không hề nhỏ.

6.5. Đàm phán Brexit đầy chông gai:

Trải qua tiến trình đàm phán vô cùng căng thẳng, ngày 25/11, chính phủ Anh và Liên minh châu Âu (EU) đã thống nhất được dự thảo thỏa thuận Brexit, định hình tương lai quan hệ hai bên.

Thực tế hơn - trong bối cảnh nhiều nền kinh tế ở Châu Âu đang nợ công đầm đìa, thì Brexit như một “bệnh truyền nhiễm”. Cụ thể là ở Italy, do mâu thuẫn với EC về chỉ tiêu thâm hụt ngân sách năm 2019, nên Itexit đang được Rome cân nhắc, ý định tương tự đang xảy ra ở Áo. Nước Pháp đang trong tình trạng “khẩn cấp kinh tế” - chưa biết điều này có liên quan gì đến EU hay không, nhưng không loại trừ khả năng, “nguyên nhân” được vin vào đây để có một Fraxit.

Thực diện hơn, bất ổn chính trị gây ra từ việc Anh rời khỏi EU sẽ làm tổn thương các nền kinh tế ở châu Âu. Nước Anh đóng một vai trò trong Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB). EU đang là một cột trụ của kinh tế thế giới. Giờ đây, việc quốc gia này rút khỏi EU sẽ làm suy yếu vị thế của một liên minh sở hữu thị trường chung lớn nhất thế giới.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

✓ Những khó khăn ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của VNCS:

▪ Thị trường chứng khoán trong và ngoài năm 2018 gặp nhiều cú sốc lớn, ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của Công ty;

▪ VNCS gia nhập thị trường chứng khoán trong điều kiện còn nhiều khó khăn như: Quy mô vốn hoạt động của Công ty còn nhiều hạn chế, vì vậy còn chưa triển khai được nhiều dịch vụ tiện ích cho Nhà đầu tư, gặp nhiều khó khăn nên thị phần còn thấp so với nhiều công ty chứng khoán khác.

▪ Số lượng công ty chứng khoán giảm còn khoảng 75 công ty. Các công ty chứng khoán hiện tại đang cạnh tranh khốc liệt về cả thị phần, khách hàng và nhân sự do thị trường còn quá bé.

✓ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2018, Công ty tiếp tục đẩy mạnh mảng môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính, tận dụng tối đa cơ hội của thị trường chứng khoán năm 2018. Bên cạnh các nghiệp vụ

tiền đề, Công ty đã tiến hành tăng vốn lên 168 tỷ, tạo cơ sở bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán, mở rộng mạng lưới hoạt động, khai trương chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, tạo động lực đã thúc đẩy triển khai các hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.

Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty, Công ty sau rất nhiều nỗ lực và cố gắng, đã không chỉ dừng lại ở việc đảm bảo doanh thu từ các hoạt động đủ bù đắp chi phí, không có lỗ mà bước đầu đã chuyển từ lỗ thành lãi, lợi nhuận sau thuế đạt 5,274,485,139 đồng⁽¹⁾. Như vậy, Công ty đã hoàn thành vượt mức so với kế hoạch kinh doanh năm 2018 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018..

Năm 2018 được đánh giá là một năm có nhiều bứt phá đối với VNCS, với đội ngũ lãnh đạo và nhân viên gắn bó lâu năm với Công ty, chúng tôi vẫn tiếp tục duy trì tinh thần hoạt động với chiến lược mới. Kết quả kinh doanh bước đầu đã có những khởi sắc, tạo động lực để Công ty phát triển trong năm 2019 sắp tới.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Thành Lê – Tổng giám đốc

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, kinh nghiệm 12 năm trong lĩnh vực Tài chính, chứng khoán

- 01/2006 – 07/2007: Chuyên viên chuyển tiền điện tử Ngân hàng HSBC – Chi nhánh Hà Nội;
- 08/2007 – 04/2009: Chuyên viên Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Kim Long;
- 05/2009 – 06/2010: Trưởng phòng Tư vấn tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Sacombank – chi nhánh Hà Nội;
- 07/2010 – 09/2012: Giám đốc Tư vấn tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Artex
- 10/2012 – 12/2013: Giám đốc tư vấn M&A CTCP Chứng khoán Maritime Bank;
- 06/01/2014 - 16/07/2018: Trưởng phòng Tự doanh CTCP Chứng khoán An Phát;
- 01/2014 – 08/2015: Thành viên HĐQT độc lập CTCP Vật liệu Xây dựng An Thái;
- 09/2015 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành;
- 19/7/2018 đến nay: Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam.

Ông Đỗ Bảo Ngọc – Phó Tổng giám đốc

¹ Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam

Cử nhân Quản trị Kinh doanh, kinh nghiệm 11 năm trong lĩnh vực Tài chính, chứng khoán

- 2007 – 2010: Chuyên viên phân tích và đầu tư CTCP Chứng khoán Eurocapital;
- 2010 – 2012: Trưởng phòng phân tích – Đầu tư CTCP Chứng khoán Habubank;
- 2012 – 2013: Trưởng phòng đầu tư tài chính NHTMCP VPBANK;
- 2014 – 2017: Phó Giám Đốc Chiến lược thị trường CTCP Chứng khoán MBS;
- 04/04/2018 – hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam.
- 08/2018 – hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam kiêm

Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Thanh Minh – Kế toán trưởng

Cử nhân kinh tế, kinh nghiệm 11 năm trong lĩnh vực Tài chính, kế toán:

- Năm 2007 đến 2009: Trợ lý kiểm toán viên tại Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán 3T;
- Năm 2010 đến 10/2016: Phó phòng Kế toán tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank;
- 11/2016 đến 05/2018: Kế toán trưởng việc tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartinvest;
- 05/2018 đến Nay: Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Ngày 4/4/2018: Bổ nhiệm ông Đỗ Bảo Ngọc giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 1/6/2018: Miễn nhiệm Bà Nguyễn Quỳnh Anh – Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 5/7/2018: Miễn nhiệm Bà Phạm Tuyết Thành - Quyền Kế toán trưởng Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 5/7/2018: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thanh Minh giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 20/7/2018: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thành Lê giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 20/7/2018: Miễn nhiệm ông Nguyễn Thành Nam – Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 2/8/2018: Bổ nhiệm Ông Đỗ Bảo Ngọc Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam đồng thời là Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên của VNCS tính tại thời điểm tháng 12/2018 là 45 người;
- Chế độ làm việc: tuân thủ theo đúng chế độ giờ làm việc và ngày nghỉ theo quy định của Luật lao động hiện hành;
- Chính sách lương, thưởng: hệ thống lương của VNCS được xây dựng trên nguyên tắc công bằng, dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng lực, thâm niên và hiệu quả công việc. Hệ thống này cũng đảm bảo tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương tối thiểu của Nhà nước;
- Tiền thưởng được xác định dựa trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và kết quả làm việc của từng nhân viên; năm 2018, VNCS đảm bảo tháng lương thứ 13 cho người lao động;
- Thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của Bộ luật lao động;
- Công ty có chính sách thưởng, phạt thỏa đáng, công bằng và phân minh đối với toàn bộ nhân viên để khuyến khích người lao động có cống hiến cho sự phát triển của công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Ngày 15/10/2018, theo Giấy phép điều chỉnh số 84/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, Công ty đã bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán.

Hoạt động Đầu tư Tài chính của VNCS được triển khai theo chiến lược đầu tư thận trọng, tập trung vào các cơ hội đầu tư Công ty nắm rõ về tiềm lực phát triển, năng lực điều hành của doanh nghiệp để chủ động các phương án đầu tư. Với mục tiêu lấy đầu tư để tăng tốc phát triển, VNCS đã xây dựng bộ máy nhân sự chuyên nghiệp, có trình độ, kinh nghiệm để nghiên cứu, đánh giá, thực hiện và quản lý các danh mục đầu tư nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Trong năm 2018, hoạt động đầu tư của VNCS đã đạt được những con số ấn tượng như sau:

| Chỉ tiêu | 31/12/2018 (VND) |
|---|------------------|
| Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 5,128,800,000 |
| Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) | 90,000,000,000 |

Hoạt động đầu tư năm 2018 của VNCS đã góp phần nâng cao doanh thu của Công ty, giúp Công ty chuyển từ lỗ sang lãi, giữ vai trò nền tảng thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % tăng giảm |
|----------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| | (VND) | (VND) | |
| Tổng giá trị tài sản | 44,957,606,721 | 158,109,950,630 | 252% |
| Tổng nợ phải trả | 685,060,618 | 562,919,388 | -18% |
| Vốn chủ sở hữu | 44,272,546,103 | 157,547,031,242 | 256% |
| Doanh thu thuần | 2,377,321,746 | 17,520,549,938 | 637% |
| Lợi nhuận trước thuế | (6,846,470,039) | 5,274,485,139 | 177% |
| Lợi nhuận sau thuế | (6,846,470,039) | 5,274,485,139 | 177% |

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2017 | Năm 2018 | Ghi chú |
|-----|--|-----|----------|----------|---------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | |
| | - Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn): | Lần | 48.00 | 259.19 | |
| | - Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn | Lần | 48.00 | 259.19 | |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn | | | | |
| | - Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 1.523% | 0.356% | |
| | - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 1.55% | 0.36% | |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | |
| | - Vòng quay hàng tồn kho | Lần | | | |
| | Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | | | | |
| | Doanh thu thuần/Tổng tài sản | | 0.068 | 0.113 | |

| | | | | | |
|---|--|---|---------|--------|--|
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | |
| | - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | % | -511.3% | 29.52% | |
| | - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu | % | -35.5% | 3.35% | |
| | - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản | % | -35.5% | 3.34% | |
| | - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần | % | -511.3% | 29.52% | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần theo từng loại:
 - Cổ phần phổ thông: 16.800.000 cổ phần
 - Cổ phần ưu đãi: Không có
- Số lượng cổ phần đang lưu hành theo từng loại:
 - Cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.000.000 cổ phần
 - Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 10.800.000 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông của công ty tại thời điểm 31/12/2018 với số lượng sở hữu như sau:

Tổng số lượng cổ đông: 157 cổ đông, trong đó:

- + Cổ đông cá nhân trong nước: 153 cổ đông (tương đương 5.373.825 cổ phần, chiếm 32% vốn điều lệ)
- + Cổ đông cá nhân nước ngoài: 02 cổ đông (tương đương 10.800.000 cổ phần, chiếm 64% vốn điều lệ).
- + Cổ đông tổ chức trong nước: 02 cổ đông (tương đương 626.175 cổ phần, chiếm 4% vốn điều lệ)
- + Cổ đông tổ chức nước ngoài: 0 cổ đông (chiếm 0% vốn điều lệ)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

❖ Chào bán riêng lẻ:

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường số 03/2018/NQ-ĐHĐCĐ-VNCS ngày 05/07/2018 của Công ty CP Chứng khoán Kiến thiết Việt Nam thì Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ với số lượng 10.800.000 cổ phần, tương đương với giá trị 108.000.000.000 VND cho 02 nhà đầu tư là ông Wang Wei Ya và Li You Mu nhằm

mục đích bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh và bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán. Ngày 20/8/2018 Công ty đã nhận được công văn số 5144/UBCK-QLKD ngày 20/8/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ nêu trên.

5.4. *Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có*

5.5. *Các chứng khoán khác: Không có*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, không có vi phạm nào phát sinh trong năm 2018.

6.2. *Chính sách liên quan đến người lao động*

- **Số lượng cán bộ, nhân viên của VNCS** tính tại thời điểm tháng 12/2018 là 45 người;
- **Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 05 ngày/tuần, nghỉ vào thứ bảy và chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, cán bộ nhân viên có thể làm thêm giờ và được hưởng chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Người lao động được nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm và thai sản theo đúng quy định của Nhà nước và có tối thiểu 12 ngày nghỉ phép/01 năm làm việc tại Công ty.

- **Điều kiện làm việc:** Công ty trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho nhân viên sử dụng làm việc và luôn cố gắng tạo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất cho người lao động. Văn phòng, môi trường làm việc được thiết kế khang trang, ngăn nắp và đảm bảo vệ sinh an toàn.

- **Chính sách tuyển dụng:** Với phương châm nhân lực là nền tảng quan trọng nhất tạo nên thành công cho Công ty, Công ty đã xây dựng một môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp cùng với những chính sách đãi ngộ, đề bạt thỏa đáng để thu hút nhân sự có năng lực cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

Người lao động được bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người. Bên cạnh đó, Công ty cũng chủ động sắp xếp lại nhân sự, điều chuyển và bố trí nhân sự phù hợp với mong muốn của cá nhân cũng như nhu cầu công việc của Công ty. Công ty cũng xây dựng hệ thống quy chế tuyển dụng tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp.

- **Chính sách lương, thưởng:** hệ thống lương của VNCS được xây dựng trên nguyên tắc

công bằng, dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng lực, thâm niên và hiệu quả công việc. Công ty luôn đảm bảo lợi ích cho người lao động về lương, phụ cấp công việc và các khoản phúc lợi khác, cũng như thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,... tạo điều kiện cho người lao động yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Người lao động được hưởng lương theo vị trí công việc, hiệu suất công việc và thành tựu đóng góp, cải tiến cho Công ty. Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên năm 2018 tại Công ty là 7.236.069 VNĐ. Tùy vào mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh và hiệu suất lao động, hàng năm của Công ty sẽ có thưởng cho người lao động vào các dịp lễ, tết và hiệu suất lao động, hàng năm Công ty sẽ thưởng cho người lao động vào các dịp lễ, tết và hết năm tài chính,... Ngoài ra, hàng năm Công ty có tổ chức các đợt tham quan, du lịch cho người lao động. Những chính sách khen thưởng, phúc lợi đãi ngộ có ảnh hưởng tích cực giúp người lao động hăng say làm việc và có tinh thần gắn bó lâu dài với Công ty.

▪ **Chính sách đào tạo:** Với phương châm luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, bên cạnh việc cử cán bộ nhân viên đi học tập, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Công ty, Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ cho nhân viên về nghiệp vụ công ty chứng khoán. Ngoài ra, Công ty còn khuyến khích, tạo điều kiện thời gian để cán bộ nhân viên tự học tập nâng cao kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm và hiểu biết về xã hội.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

▪ Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty luôn ý thức về việc đóng góp vào sự phát triển chung của địa phương. Mặc dù chưa có đủ điều kiện kinh tế để góp sức vào các chương trình lớn, nhưng VNCS luôn cố gắng ủng hộ một phần nhỏ vào các hoạt động khi địa phương phát động để phục vụ cộng đồng.

6.4. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:
Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 là một năm tăng trưởng kinh tế tăng cao trong bối cảnh các biến số phản ánh ổn định kinh tế được cải thiện. GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008

trở về đây. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu 6,7% do Quốc hội đề ra và là mức cao kỷ lục nhất trong 11 năm trở lại. Quy mô nền kinh tế năm 2018 theo giá hiện hành đạt 5.535,3 nghìn tỷ đồng; GDP bình quân đầu người ước tính đạt 58,5 triệu đồng, tương đương 2.587 USD, tăng 198 USD so với năm 2017. CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017. Tốc độ tăng CPI vẫn nằm trong biên độ cho phép, dưới mục tiêu 4% do Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản tháng 12/2018 tăng 0,09% so với tháng trước và tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2018 tăng 1,48% so với bình quân năm 2017.

Năm 2018 khép lại với nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, cung - cầu của nền kinh tế cùng song hành phát triển. Nhiều kỷ lục mới được thiết lập như tăng trưởng GDP, kim ngạch xuất, nhập khẩu, xuất siêu, nguồn vốn FDI, dự trữ ngoại hối, lượt khách quốc tế.... Như vậy, tăng trưởng kinh tế đang tăng tốc trên nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc hơn. Điều này đã góp phần tạo nên một năm phát triển thành công của thị trường chứng khoán với nhiều kỷ lục được thiết lập.

Trong năm 2018 VNCS tiếp tục thực hiện quá trình tái cơ cấu công ty, thay đổi cơ cấu cổ đông, các cổ đông mới đã và đang trong quá trình xây dựng bộ máy hoạt động, cải cách bộ máy của công ty để hoạt động linh hoạt và hiệu quả hơn. Nhận thấy cơ hội phát triển ở thị trường Việt Nam còn nhiều tiềm năng và dự địa, chính vì vậy, năm 2018 Hội đồng quản trị đã xây dựng lộ trình tăng vốn, bổ sung nghiệp vụ và từng bước thực hiện theo lộ trình để đảm bảo kế hoạch phát triển lâu dài của công ty trong tương lai. Doanh thu của công ty năm 2018 tăng đáng kể so với năm 2017 tạo tiền đề phát triển cho năm 2019.

2. Tình hình tài chính

Tại thời điểm 31/12/2018, tổng tài sản của Công ty tăng so với thời điểm 31/12/2017. Công ty không tồn tại các khoản nợ phải thu xấu cũng như tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2018, Công ty cũng không có các khoản nợ phải trả xấu gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2018, về cơ bản Công ty vẫn triển khai cơ cấu tổ chức theo mô hình hoạt động chia theo các Phòng nghiệp vụ với phân công công việc chuyên biệt và nhiệm vụ rõ ràng.

Thực hiện thay đổi tái cấu trúc về cơ cấu tổ chức nhân sự, sắp xếp nhân sự nội bộ trong các phòng, ban phù hợp hơn với chiến lược phát triển của Công ty.

Xây dựng đội ngũ phân tích, tư vấn đầu tư chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm, nhằm cung cấp những đánh giá về thị trường cũng như tư vấn cho khách hàng một cách hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Theo Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, lãi suất trên thị trường tiền gửi của khách hàng tổ chức kinh tế và cá nhân tăng. Lãi suất tiền gửi bình quân tăng từ 5,11% năm 2017 lên 5,25% năm. Lãi suất cho vay bình quân khoảng 8,91% (năm 2017: 8,86%). Lãi suất có xu hướng tăng chủ yếu do: Kỳ vọng lạm phát tăng trong bối cảnh giá hàng hóa thế giới biến động và các tổ chức tín dụng cơ cấu lại nguồn vốn nhằm đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong năm 2019 như tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn giảm xuống 40% và chuẩn bị tăng vốn cấp 2 theo Basel II.

Năm 2018 có thể xem là một năm thành công của nền kinh tế Việt Nam với nhiều điểm sáng và nhiều chỉ tiêu được hoàn thành, vượt mục tiêu. Khép lại năm 2018, tình hình kinh tế thế giới có rất nhiều biến động khiến cho nhiều tổ chức kinh tế trên thế giới đều có những báo cáo nhận định khá âm ảm về triển vọng cho năm mới 2019. Trong đó, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, bất ổn ở khu vực Eurozone, giá dầu giảm hay nợ toàn cầu cao... đều là những nhân tố có thể định hình kinh tế thế giới trong năm nay.

Tổ chức Hợp tác kinh tế và phát triển (OECD) cảnh báo, tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã đạt đỉnh điểm và đối mặt với sự suy giảm khó cưỡng lại. Báo cáo của OECD cũng hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu từ mức 3,7% đưa ra năm 2018 xuống còn 3,5% vào các năm 2019 và 2020. Báo cáo của công ty nghiên cứu đầu tư Goldman Sachs cũng cho rằng, kinh tế thế giới sẽ chậm lại ở mức vừa phải, giảm từ 3,8% năm 2018 xuống 3,5% năm 2019. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo nền kinh tế thế giới chỉ tăng trưởng 2,5% trong năm 2019, so với mức tăng 2,9% có thể đạt được trong năm 2018. Các hoạt động kinh tế giảm xuống đồng nghĩa với nhu cầu tiêu thụ năng lượng kém đi.

Nhiều nhận định cho rằng, tương tự năm 2018, điểm nhấn của thị trường chứng khoán 2019 vẫn nằm ở hoạt động IPO, thoái vốn. Theo đó, có thể 2019 sẽ là năm cao điểm của quá trình IPO, thoái vốn nhà nước và điều này là “sức hấp dẫn riêng có” của thị trường Việt Nam.

Trong năm 2019, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh mảng kinh doanh cốt lõi như dịch vụ chứng khoán, dịch vụ tư vấn đầu tư, dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp. Để hỗ trợ cho mảng kinh doanh này được hiệu quả, năm 2019, VNCS sẽ xây dựng một trung tâm phân tích nhằm cung cấp những sản phẩm chất lượng cao, thiết kế riêng phù hợp cho từng đối tượng khách hàng. Đồng thời đề cao công tác bảo mật, quản trị rủi ro và hướng tới sự cải tiến hơn nữa về công nghệ như: hệ



thống core giao dịch chứng khoán, phần mềm giao dịch chứng khoán trực tuyến nhằm nâng cao tiện ích cho nhà đầu tư trong giao dịch chứng khoán.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục hoàn thiện chính sách quản lý, xây dựng đổi mới quy trình hoạt động một cách hiệu quả, chuyên nghiệp hóa trong công việc tạo được đội ngũ nhân sự gọn nhẹ mà hiệu quả, nhạy bén với thị trường.

VNCS dự kiến sẽ tổ chức các buổi hội thảo đầu tư, nhằm chia sẻ những kinh nghiệm đầu tư, kiến thức về thị trường tài chính chứng khoán trong và ngoài nước. Giúp nhà đầu tư có thêm nhiều kiến thức, phục vụ việc đầu tư, gia tăng giá trị tài khoản giao dịch. Đồng thời cũng giúp hình ảnh của Công ty được phát triển rộng rãi, nâng tầm ảnh hưởng trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Không có.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Mặc dù Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty vẫn luôn cố gắng đảm bảo các vấn đề liên quan đến lợi ích của người lao động. Các chế độ chính sách được thực hiện đầy đủ, các hoạt động đào tạo và ngoại khóa vẫn được công ty tổ chức, nhằm đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần cho đội ngũ nhân viên toàn Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn ý thức về việc đóng góp vào sự phát triển chung của địa phương. Mặc dù chưa có đủ điều kiện kinh tế để góp sức vào các chương trình lớn, nhưng VNCS luôn cố gắng ủng hộ một phần nhỏ vào các hoạt động khi địa phương phát động để phục vụ cộng đồng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá chung về thị trường, trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục khó khăn, nhiều rủi ro, kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu cải thiện ở góc độ sản xuất kinh doanh cũng như ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn chứa đựng nhiều thách thức khi ổn định kinh tế vĩ mô vẫn chưa bền vững, tăng trưởng dựa nhiều vào nguồn vốn FDI, ngoài ra Việt Nam có thể chịu ảnh hưởng từ nguy cơ khủng hoảng tài chính thế giới, căng thẳng do chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế kéo dài, áp lực về chính sách tiền tệ...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao tinh thần của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2018. Công ty đã bổ sung được thêm các Nghiệp vụ Kinh

doanh chứng khoán, kiện toàn dần hệ thống nhân sự nòng cốt, với phương châm “*Lấy con người làm trung tâm*”, Công ty phát huy tốt sức mạnh từ nguồn lực con người, đồng thời nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và chất lượng dịch vụ tới khách hàng. Kết thúc năm 2018, Công ty bước đầu đã có lãi, lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 5,274,485,139 đồng. Đây là một tín hiệu đáng mừng, báo hiệu những bước phát triển tiếp theo của Công ty trong năm 2019.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã đưa ra những triển vọng và kế hoạch trong tương lai, cụ thể:

3.1. Triển vọng

▪ Chính phủ tiếp tục chính sách tháo gỡ, hỗ trợ, cải cách để đạt mức tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2019. Đặc biệt là làn sóng thoái vốn nhà nước càng mạnh hơn nữa theo các khuôn khổ pháp lý mới được ban hành sẽ tạo ra làn sóng đầu tư mới cho thị trường chứng khoán Việt Nam;

▪ Quá trình phát triển các chính sách tiền tệ trong năm 2019 theo hướng ổn định lãi suất, tích cực linh hoạt trong các chính sách tiền tệ tạo cơ hội cho doanh nghiệp và nền kinh tế phát triển;

▪ Tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế được đẩy nhanh tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển quan hệ kinh tế - thương mại giữa Việt Nam và các đối tác. Việc tham gia vào các hiệp định CPTPP và EVFTA sẽ mang lại tác động tích cực tới kinh tế Việt Nam trong năm 2019. Có thể nói EVFTA sẽ tác động hầu khắp các ngành/lĩnh vực kinh tế nước ta. Dự kiến, khi EVFTA có hiệu lực sẽ làm tăng GDP của Việt Nam 0,5% mỗi năm và đến năm 2025 sẽ thúc đẩy tăng trưởng thêm 7 - 8%. EU hiện là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam, là điểm đến của 18% lượng hàng xuất khẩu từ Việt Nam. Theo cam kết, EU sẽ xóa bỏ 84% dòng thuế đánh vào hàng nhập khẩu từ nước ta ngay khi hiệp định có hiệu lực.

▪ Chính phủ cũng ưu tiên phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ-một đột phá chiến lược trong Cách mạng công nghiệp 4.0; tập trung thúc đẩy, nâng cao tỷ lệ ứng dụng công nghệ cao, tập trung phát triển đô thị, coi đây là một động lực thúc đẩy phát triển KTXH năm 2019.

▪ Bộ Tài chính tiếp tục cam kết và chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán cùng các Sở giao dịch chứng khoán tái cấu trúc thị trường chứng khoán, thúc đẩy để đạt được quy mô thị trường chứng khoán dự kiến chiếm tỷ trọng 50 – 60% GDP cả nước.

Với những triển vọng về các chính sách vĩ mô, Hội đồng quản trị hy vọng năm 2018 sẽ tiếp tục là năm bứt phá và lập nhiều kỉ lục mới trên thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và Công ty Chứng khoán Kiến thiết Việt Nam nói riêng sẽ đạt được những mục tiêu phát triển đề ra.

3.2. Kế hoạch:

Trong năm 2019, Công ty sẽ thực hiện các kế hoạch sau:

- Đăng ký giao dịch trên sàn Upcom;
- Tăng vốn lên 400 tỷ đồng;
- Là cầu nối thu hút các Công ty tài chính Trung Quốc tới tìm hiểu thị trường Việt Nam;
- Niêm yết trên sàn HNX;
- Tăng vốn lên 800 tỷ đồng;
- Bổ sung các nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán, nghiệp vụ Chứng khoán phái sinh.

VI. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo 03 thành viên tuân thủ theo đúng Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Số CP sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (%) | Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT của công ty nắm giữ tại các công ty khác |
|-----|-----------------|-----------------|---|--|---|
| 1 | Hoàng Xuân Hùng | Chủ tịch HĐQT | 4,602,525 | 27.4 | 0 |
| 2 | Wang Wei Ya | Thành viên HĐQT | 6,480,000 | 38.57 | 0 |
| 3 | Li You Mu | Thành viên HĐQT | 4,320,000 | 25.71 | 0 |

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đến thời điểm báo cáo, HĐQT vẫn hoạt động đầy đủ và ổn định theo Điều lệ gồm 03 thành viên;

- HĐQT của Công ty đã tiến hành 18 cuộc họp định kỳ và đột xuất để triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ như:

- (i) Thông qua tiêu chí và lựa chọn đối tượng được chào bán chứng khoán riêng lẻ;
- (ii) Triển khai thực hiện và thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu riêng lẻ;
- (iii) Quyết định triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường để quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty như sau:

+ Sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ cho cổ đông chiến lược đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ-VNCS ngày 26/4/2018;

+ Bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán, sửa đổi Điều lệ.

- (iv) Thành lập chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh;
- (v) Thông qua hồ sơ giao dịch ký quỹ & Triển khai thực hiện thủ tục xin chấp thuận cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ;
- (vi) Thành lập Hội đồng đầu tư;
- (vii) Miễn nhiệm, Bổ nhiệm các chức vụ thuộc Ban điều hành Công ty.

- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động HĐQT nói chung các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và/hoặc các quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và theo quy định của pháp luật. Các quyết định của HĐQT luôn đạt được sự nhất trí cao của các Thành viên HĐQT trên cơ sở lợi ích của Cổ đông và sự phát triển của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Tính đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam hoạt động gồm 03 thành viên tuân thủ theo đúng quy định trong Điều lệ Công ty cũng như quy định của pháp luật:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành (%) |
|-----|---------------------|--------------------------|--|
| 1 | Nguyễn Thị Kim Ngân | Trưởng Ban Kiểm soát | 0 |
| 2 | Trịnh Thùy Linh | Thành viên Ban Kiểm soát | 0 |

| | | | |
|---|----------------|--------------------------|---|
| 3 | Trần Thị Trang | Thành viên Ban Kiểm soát | 0 |
|---|----------------|--------------------------|---|

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018, căn cứ vào Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã thực hiện 02 cuộc họp, định kỳ 06 tháng một lần, các thành viên Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

- Ban Kiểm soát đã thống nhất các nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán và soát xét các BCTC bán niên và BCTC năm 2018 theo quy định của pháp luật.

- Đã nhất trí lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị thực hiện BCTC soát xét bán niên, BCTC kiểm toán các BCTC năm 2018, Báo cáo TLATTC soát xét thời điểm 30/6/2018, Báo cáo TLATTC kiểm toán thời điểm 31/12/2018 của Công ty và đề xuất với HĐQT trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thẩm tra và thống nhất các số liệu đã được thể hiện trong BCTC năm 2018 của Công ty theo Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam trước khi thực hiện kiểm toán bởi Công ty VAE để Hội đồng quản trị Công ty có cơ sở phê duyệt.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Năm 2018, dù Công ty đã vượt kế hoạch đề ra trong kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ thường niên năm 2018, song Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, nên HĐQT và Ban Kiểm soát quyết định không nhận thù lao.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty đã tuân thủ quy định về Công bố thông tin và quản trị công ty đại chúng, đồng thời luôn chú trọng việc tăng cường quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các văn bản pháp luật liên quan trong lĩnh vực chứng khoán.

Với tinh thần tuân thủ các quy định của pháp luật nói chung và các quy định về quản trị công

ty nói riêng, trong các năm tới nhằm từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản trị, Công ty rà soát và hoàn chỉnh các quy chế, quy định làm cơ sở chi phối các hoạt động thường xuyên của Công ty, cụ thể như sau:

- HĐQT Công ty đã chuẩn bị đề xuất bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, các quy chế và quy định nội bộ khác. Trong đó Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được rà soát điều chỉnh lại tuân thủ đúng quy định với Công ty đại chúng và sẽ được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Bên cạnh đó, Công ty cũng lên kế hoạch nâng cao trình độ quản trị Công ty đối với Ban điều hành Công ty để đáp ứng theo quy định pháp luật cũng như theo yêu cầu của thị trường.

VII. Báo cáo tài chính

(Xin xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đính kèm)

▪ Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam. Theo ý kiến kiểm toán, Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, chế độ kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

▪ Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán).

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2019

**Người đại diện theo Pháp luật
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hoàng Xuân Hùng